

Bản án số:200/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 28/7/2022
V/v tranh chấp “*Ly hôn, nuôi
con chung*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Huy Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Tâm
2. Ông Nguyễn Thanh Liêm

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Tường Vi

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 335/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2022 về việc tranh chấp “*Ly hôn, nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 312/2022/QĐ-ST ngày 17 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 317/2022/QĐST-TA ngày 12 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Yên O, sinh năm 1993; địa chỉ: ấp Ô, xã L, huyện T, tỉnh An Giang, (Có đơn xin xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992; địa chỉ: ấp L, xã G, huyện C, tỉnh An Giang, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện đề ngày 24/3/2022, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Yên O trình bày: chị và anh Nguyễn Văn T quen biết, tìm hiểu, tiến đến hôn nhân, vợ chồng có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện T vào tháng 01/2021. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến khoảng cuối năm 2021 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, chị phát hiện anh T quen người phụ nữ khác, vợ chồng không còn

chung sống với nhau gần 01 năm nay. Nhận thấy tình cảm không còn, nay chị O yêu cầu ly hôn với anh T.

- Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Đăng K, sinh ngày 25/9/2021, hiện chị O nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, chị O tiếp tục nuôi con chung, chị không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp:

- Bản sao Giấy khai sinh con chung; Tờ tự khai và đơn khởi kiện ngày của ngày 24/3/2022; bản chính giấy chứng nhận kết hôn số 07/2021.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành mở phiên hòa giải để động viên vợ chồng giải quyết các bất đồng quan điểm, hàn gắn với nhau nhưng tại phiên hòa giải anh T đều vắng mặt, thể hiện việc anh T không có thiện chí hàn gắn. Vì vậy, Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, chị O có đơn xin vắng mặt, vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với anh T, nguyện vọng được nuôi dưỡng, chăm sóc con chung; anh T vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến. Các bên không thống nhất được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh An Giang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và giải quyết vụ án như sau:

- Về tố tụng: Tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Chị O có đơn xin xử vắng mặt, anh T tuy được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, vẫn tiến hành xét xử vụ án.

- Ý kiến giải quyết vụ án:

+ Về hôn nhân: chị O và anh T quen biết, tìm hiểu, tiến đến hôn nhân vào năm 2021, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến khoảng cuối năm 2021 thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn gay gắt, vợ chồng không còn chung sống với nhau khoảng 01 năm nay. Nhận thấy tình cảm không còn, chị O yêu cầu ly hôn với anh T. Kể từ thời điểm chị O gửi đơn khởi kiện nhưng anh T không có ý kiến phản hồi, không tạo điều kiện để hàn gắn hạnh phúc vợ chồng, chị O xác định không còn tình cảm và kiên quyết ly hôn nên mục đích hôn nhân không đạt; căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị O đối với anh T.

- Về con chung: vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Đăng K, sinh ngày 25/09/2021, hiện do chị O nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, chị O có nguyện vọng tiếp tục nuôi con chung, chị không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con. Xét, việc giao con cho vợ hay chồng chăm sóc nuôi dưỡng cần xem xét đến điều kiện phát

triển và nguyện vọng của con chung. Từ khi ly thân, cháu K sống với chị O phát triển bình thường về thể chất, tinh thần, cháu còn rất nhỏ; để đảm bảo cuộc sống cho cháu nên tiếp tục giao con chung cho chị O chăm sóc, nuôi dưỡng; chị O không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, không đề cập.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu, Tòa án không đề cập giải quyết;

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014:

- Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Yên O đối với anh Nguyễn Văn T.

- Chị Nguyễn Yên O được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đăng K, sinh ngày 25/9/2021 đến tuổi trưởng thành và có khả năng lao động; anh Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] *Về quan hệ tranh chấp:* chị O khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh T, vợ chồng có 01 con chưa thành niên, được xác định là tranh chấp “*Ly hôn, nuôi con chung*” quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] *Về thẩm quyền:* Bị đơn Nguyễn Văn T có nơi cư trú tại địa bàn huyện C, tỉnh An Giang. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện C, tỉnh An Giang theo quy định tại các Điều 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] *Về sự vắng mặt của đương sự:* Chị O có đơn xin vắng mặt; tuy được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng anh T vắng mặt không rõ lý do. Vì vậy, căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành việc xét xử.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:*

[2.1] *Về tính hợp pháp:* chị O, anh T quen biết, tiến đến hôn nhân trên cơ sở tình yêu tự nguyện, tự tìm hiểu, không ai lừa dối hay ép buộc, cả hai có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật thuộc trường hợp hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận, bảo vệ.

[2.2] *Về tình trạng hôn nhân:* Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến cuối năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm trong từng lời nói, mâu thuẫn do không cùng quan điểm nên thường xuyên cự cãi bất đồng trong cuộc sống hàng ngày, không tìm được tiếng nói

chung, anh T có người phụ nữ khác và ly thân cho đến nay chị O trình bày thời điểm ly thân anh T đã về quê tại huyện C sinh sống, không còn liên lạc với nhau, vợ chồng không còn quan tâm, chia sẻ với nhau; điều đó, thể hiện mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng. Thời điểm chị O khởi kiện xin ly hôn nhưng anh T không có ý kiến phản hồi, không tạo điều kiện để hàn gắn hạnh phúc vợ chồng, chị O xác định không còn tình cảm với anh T, kiên quyết ly hôn nên mục đích hôn nhân không đạt.

Với những căn cứ trên, có cơ sở xác định cuộc sống hôn nhân giữa chị O, anh T phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên chấp nhận yêu cầu của chị O ly hôn với anh T theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung*: vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Đăng K, sinh ngày 25/9/2021, hiện đang sống chung với chị O; sau khi ly hôn, chị O yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con; Xét, việc giao con cho vợ hay chồng chăm sóc nuôi dưỡng cần xem xét đến điều kiện phát triển của con chung. Đánh giá việc giao con cho vợ hay chồng chăm sóc, nuôi dưỡng cần xem xét đến nhiều yếu tố, điều kiện phát triển về mọi mặt. Từ khi vợ chồng ly thân, cháu K còn rất nhỏ, sống với chị O phát triển bình thường về thể chất, tinh thần; để đảm bảo cuộc sống cho cháu nên giao cho chị O tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng sẽ phù hợp hơn; chị O không yêu cầu anh tặng cấp dưỡng, không đề cập.

[4] *Về tài sản chung, nợ chung*: không yêu cầu, nên không đề cập;

[5] *Về án phí*: chị O phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Anh T không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; các Điều 144, 147, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Về hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Yến O.

Cho chị Nguyễn Yến O được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 07/2021, do Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh An Giang, cấp ngày 22 tháng 01 năm 2021 cho chị Nguyễn Yến O với anh Nguyễn Văn T, không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đăng K, sinh ngày 25/9/2021 cho chị Nguyễn Yến O tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành, có khả năng lao động; anh Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Yến O cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở anh Nguyễn Văn T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không đề cập giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Yến O phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, khấu trừ số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0010420 ngày 24 tháng 3 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh An Giang; chị O đã nộp xong.

Anh Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Yến O được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Huy Phong